

KẾ HOẠCH

Triển khai nhiệm vụ khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân tại tỉnh An Giang

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023;

Căn cứ Luật Phòng bệnh năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân;

Căn cứ Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW;

Căn cứ Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh;

Căn cứ Quyết định số 1272/QĐ-BYT ngày 06/5/2026 của Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch triển khai nhiệm vụ khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân;

Thực hiện Công văn số 3401/BYT-KCB ngày 12/5/2026 của Bộ Y tế về việc nội dung chuyên môn khám sức khỏe định kỳ cho người dân. Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn tỉnh An Giang như sau:

I. QUAN ĐIỂM

1. Đảm bảo triển khai thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp liên quan đến khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân đã đề ra trong Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị.

2. Xác định rõ nhiệm vụ cụ thể để các đơn vị, địa phương trong tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân.

3. Đảm bảo liên thông dữ liệu khám sức khỏe định kỳ với cơ sở dữ liệu (CSDL) khám sức khỏe; Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, Cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế, Cổng tiếp nhận dữ liệu thuộc Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế; bảo đảm thống nhất lập sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Người dân trên địa bàn tỉnh An Giang được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần theo lộ trình và đối tượng ưu tiên để chủ động phát hiện, dự phòng và điều trị bệnh sớm, giảm gánh nặng bệnh tật và chi phí y tế; tạo cơ sở dữ liệu quản lý sức khỏe quốc gia để quản lý sức khỏe, đảm bảo mỗi người dân được bảo vệ, chăm sóc nâng cao sức khỏe toàn diện, liên tục theo vòng đời.

2. Mục tiêu đến năm 2030

- Phần đầu đạt 100% trẻ dưới 24 tháng tuổi được khám, sàng lọc, theo dõi và quản lý sức khỏe định kỳ theo quy định.

- Phần đầu đạt 100% học sinh, sinh viên tại các cơ sở giáo dục được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 01 lần/năm.

- Phần đầu đạt 100% người lao động trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, khu công nghiệp, khu chế xuất được khám sức khỏe định kỳ và khám phát hiện bệnh nghề nghiệp theo quy định ít nhất 01 lần/năm; đối với người làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và các đối tượng ưu tiên khác theo quy định của pháp luật phải được khám ít nhất 06 tháng/lần.

- Phần đầu đạt 100% các nhóm đối tượng khác được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí 01 lần/năm, bao gồm người dân không ký hợp đồng lao động hoặc không thuộc phạm vi quản lý của người sử dụng lao động như lao động tự do, buôn bán nhỏ, nông dân, ngư dân, nội trợ, người khuyết tật, các đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định và người dưới 18 tuổi không đi học.

- Phần đầu 100% người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc, phát hiện sớm bệnh không lây nhiễm.- Tất cả các đối tượng sau khi được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc được lập hồ sơ theo dõi và cập nhật vào hồ sơ sức khỏe điện tử.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Nhằm đạt được mục tiêu Nghị quyết số 72-NQ/TW và Nghị quyết số 282/NQ-CP của Chính phủ đề ra, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, các cơ quan, đơn vị, địa phương cần cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN KHÁM SỨC KHOẺ ĐỊNH KỲ HOẶC KHÁM SÀNG LỌC MIỄN PHÍ

1. Phạm vi, đối tượng, lộ trình ưu tiên, cơ sở tổ chức khám và nguồn kinh phí thực hiện chính sách khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí thực hiện theo Nghị định 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh.

2. Cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức hoặc cá nhân sử dụng người lao động theo quy định tại khoản 1, 2 và khoản 3 Điều 2 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015 để tổ chức thực hiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

3. Sở Y tế phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các trường học, Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn; chỉ đạo tổ chức rà soát, lập danh sách người dân; chỉ đạo tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân theo thẩm quyền quản lý tại địa phương tại trạm y tế hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã công bố đủ điều kiện khám sức khỏe.

4. Trường hợp Trạm y tế cấp xã không đủ điều kiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc theo quy định, Chính quyền cấp xã hoặc Sở Y tế chỉ đạo cơ sở đã đủ điều kiện khám sức khỏe trên địa bàn chủ động phối hợp, hỗ trợ chuyên môn, thiết bị hoặc chọn Trạm y tế xã làm địa điểm khám sức khỏe lưu động theo quy định để đảm bảo thuận tiện cho người dân.

5. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí.

a) Phân nhóm đối tượng ưu tiên và sắp xếp lịch khám đảm bảo phù hợp, tránh quá tải và thuận tiện cho người dân;

b) Tổ chức khám đầy đủ các nội dung theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế (Công văn số 3401/BYT-KCB và Quyết định 1284/QĐ-BYT) để đánh giá tình trạng sức khỏe hoặc phân loại sức khỏe; phát hiện sớm nguy cơ mắc bệnh và người mắc bệnh theo nhóm đối tượng; tư vấn phòng bệnh, điều trị hoặc chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phù hợp theo quy định.

c) Kết quả khám được tổng hợp và lập sổ sức khỏe điện tử; liên thông, chia sẻ dữ liệu khám sức khỏe định kỳ và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế với hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế; tích hợp trên ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Y tế và Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

d) Tuân thủ các quy định của pháp luật về khám sức khỏe của Luật khám bệnh, chữa bệnh; Luật Phòng bệnh và các văn bản hướng dẫn thi hành của Luật khám bệnh, chữa bệnh và Luật Phòng bệnh.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí để thực hiện hoạt động khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc cho người dân thực hiện theo quy định của các Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết và Nghị định 165/2026/NĐ-CP hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh.

2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch của các đơn vị, địa phương được bố trí từ dự toán ngân sách hằng năm và các nguồn hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

VI. GIÁM SÁT VÀ BÁO CÁO

1. Các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế trong quá trình triển khai, xây dựng cơ chế trao đổi thông tin hai chiều; tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá định kỳ việc thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Y tế chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan và địa phương tổ chức kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất; đồng thời, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo về Sở Y tế để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và địa phương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Văn phòng Chính phủ;
- TT: TU, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN tỉnh và các tổ chức thành viên;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Phòng: KGVX, TH;
- Lưu: VT, vttrung.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Minh Thúy

PHỤ LỤC**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND tỉnh An Giang)

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị đầu mối	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
1	Đầu mối tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh trong tổ chức thực hiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân; đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, giám sát và báo cáo kết quả triển khai trên địa bàn tỉnh	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, UBND xã/phường/đặc khu và đơn vị liên quan	Các văn bản chỉ đạo, báo cáo định kỳ	Hằng năm hoặc đột xuất
2	Phối hợp với Sở Y tế rà soát, lập danh sách người dân thuộc đối tượng ưu tiên khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí trên địa bàn	UBND xã/phường/đặc khu	Sở Y tế, các cơ quan liên quan	Danh sách người dân theo từng nhóm đối tượng ưu tiên	Trước 30/6/2026
3	Hướng dẫn cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế; tổ chức khám lưu động tại trạm y tế xã không đủ điều kiện	Sở Y tế	Trung tâm Y tế, Bệnh viện đa khoa/chuyên khoa, UBND xã/phường/đặc khu	Văn bản hướng dẫn chuyên môn; lịch khám và báo cáo kết quả thực hiện	Hằng năm

4	Tổ chức lập số sức khỏe điện tử; liên thông, chia sẻ dữ liệu khám sức khỏe định kỳ với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế, hệ thống giám định bảo hiểm y tế và tích hợp trên ứng dụng VNeID	Sở Y tế (Phòng Công nghệ thông tin)	Bảo hiểm xã hội tỉnh, Công an tỉnh, các cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Số sức khỏe điện tử được lập và liên thông dữ liệu theo hướng dẫn của Bộ Y tế và BHXH Việt Nam	Từ tháng 6/2026 trở đi
5	Bố trí, hướng dẫn nguồn kinh phí thực hiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc từ ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác	Sở Tài chính	Sở Y tế, BHXH tỉnh, các đơn vị liên quan	Văn bản hướng dẫn về kinh phí và dự toán ngân sách hằng năm	Hằng năm
6	Truyền thông, phổ biến chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân; vận động người dân tham gia	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	Sở Văn hóa và Thể thao, Đài PTTH An Giang, UBND xã/phường/đặc khu, các tổ chức đoàn thể	Sản phẩm truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng và cộng đồng	Hằng năm